

Bản án số: 55/2021/HS-PT
Ngày 05-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sang.

Các Thẩm phán:

Ông Bùi Ngọc Thạch.

Ông Nguyễn Văn Tài.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuyên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2021, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 08/2021/TLPT-HS ngày 13 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo Võ Văn N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 289/2020/HS-ST ngày 09 tháng 12 năm 2020, Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo kháng cáo:

Võ Văn N, sinh năm 1988 tại tỉnh Bình Phước; nơi đăng ký thường trú: ấp T1, xã T2, huyện B, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn A và bà Nguyễn Thị L có vợ là bà Lê Thị T3 và 01 người con; tiền sự, tiền án: không; bị bắt từ ngày 22/5/2020 (theo Quyết định truy nã số 04 ngày 26/11/2018) đến ngày 01/7/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lãnh, bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 26/7/2018, tại Nhà hàng tiệc cưới P (tại số 669/7, tổ 85, khu phố 9, phường P1, thành phố T, tỉnh Bình Dương), Cơ quan

Cảnh sát điều tra – Công an thành phố T chủ trì, phối hợp với Công an phường P1 tiến hành kiểm tra, phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trịnh Văn T3, Đặng Nguyễn Mạnh C, Đặng Quốc Đ, Huỳnh Thái E, Ngô Văn Vũ L1, Lương Thanh S, Lê Thị Bích N1 về hành vi tổ chức cho các con bạc là Hồ Đắc V, Tạ Duy K, Phạm Tiến L2, Lương Văn V1, Quảng Văn T4, Bùi Văn M, Trần Nguyễn Tuấn A1, Nguyễn Duy A2, Lê Vũ Hồng S1, Nguyễn Thanh D, Nguyễn Minh T4, Bùi Văn T5, Hồ Thanh B1, Phạm Huy Hoàng P1, Trương Minh T5, Nguyễn Hữu L3 cùng một số đối tượng khác (hiện chưa xác định rõ nhân thân, lai lịch cụ thể) tham gia đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi lắc tài xỉu để thắng thua bằng tiền. Lực lượng Công an đã tiến hành thu giữ các vật chứng tại hiện trường cũng như trên người các đối tượng nêu trên để phân loại, xử lý theo đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, trong khi lực lượng Công an đang tổ chức tiến hành vây bắt quả tang các đối tượng tại chiếu bạc trên thì Võ Văn N và một số đối tượng khác (hiện chưa xác định rõ nhân thân, lai lịch cụ thể) đã bỏ chạy thoát.

Quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án nêu trên đã xác định được như sau: Trịnh Văn T3 là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, ham mê cờ bạc và có quen biết với nhiều con bạc chuyên nghiệp. Do không có tiền tiêu xài nên T3 nảy sinh ý định tổ chức sòng bạc cho các con bạc đến chơi tài xỉu thắng thua bằng tiền để T3 thu tiền xâu và thu lợi bất chính. Để thực hiện ý định của mình, T3 nhờ đối tượng Trần Văn Danh thuê nhà hàng tiệc cưới P từ đối tượng Đỗ Hùng Linh với giá 15.000.000 đồng/01 tháng để làm nơi tổ chức đánh bạc. T3 bắt đầu thuê nhà hàng tiệc cưới P từ ngày 01/5/2018 nhưng đến ngày ngày 24/7/2018 T3 mới bắt đầu tổ chức cho các con bạc đến tham gia đánh bạc. Để hoạt động tổ chức đánh bạc được thuận lợi và tránh bị lực lượng chức năng phát hiện T3 đã thuê Đặng Nguyễn Mạnh C, Đặng Quốc Đ, Lương Thanh S, Huỳnh Thái E, Ngô Văn Vũ L1 và Lê Thị Bích N1 hỗ trợ, giúp sức cho T3 tổ chức cho các con bạc đến Nhà hàng P cụ thể như sau: Đặng Nguyễn Mạnh C giữ vai trò là người quản lý, trông coi sòng bạc và phụ giúp T3 thu tiền xâu trong sòng bạc. Khi T3 không có mặt tại sòng bạc thì C sẽ phân công cho con bạc làm cái nếu con bạc muốn làm cái; Lê Thị Bích N1 giữ vai trò phục vụ nấu ăn và nước uống cho các con bạc đến tham gia chơi đánh bạc; Đặng Quốc Đ giữ vai trò là người canh cửa và mở cửa trên tầng 01 nhà hàng tiệc cưới P cho các con bạc đến tham gia đánh bạc; Lương Thanh S giữ vai trò là người giữ xe cho các con bạc đến tham gia đánh bạc và canh giới khu vực ngoài sân của nhà hàng tiệc cưới P; Huỳnh Thái E giữ vai trò là người canh giới phía trước sân và dẫn xe của các con bạc đến tham gia đánh bạc vào bãi đậu xe bên hông nhà hàng; Ngô Văn Vũ L1 giữ nhiệm vụ đứng ngoài sân và cửa nhà hàng tiệc cưới P canh giới, khi có lực lượng chức năng đến thì thông báo cho T3 biết.

Hình thức lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền cụ thể như sau: Các con bạc sử dụng một bộ lắc tài xỉu gồm có 03 hột xí ngẫu có hình khối vuông, mỗi hột có 06 mặt được đánh dấu chấm tròn từ 01 chấm đến 06 chấm tương đương, mỗi chấm là từ 01 điểm đến 06 điểm; 01 đĩa bằng sành, 01 nắp chụp bằng nhựa để đậy 03 hột xí ngẫu và một tấm nhựa được phân làm 2 bên “tài-xỉu” làm công cụ để chơi. Khi bắt đầu chơi thì sẽ có người đứng ra làm cái và người tham gia đặt tiền thắng thua với người làm cái. Người làm cái là người quản lý, sử dụng bộ tài xỉu trên để lắc 03 hột xí ngẫu trong đĩa được che lại bằng nắp chụp bằng nhựa, sau đó đặt xuống vị trí chơi cho các con bạc đặt cược bên tài hoặc bên xỉu. Kết thúc hoạt động đặt tiền cược của các con bạc thì người làm cái sẽ mở nắp nhựa để xác định kết quả. Kết quả được tính như sau: tổng số điểm ở mặt trên cùng của 03 hột xí ngẫu dưới 10 điểm là xỉu, từ 11 điểm trở lên là tài. Các con bạc đặt tiền bên tài hoặc bên xỉu, đặt tiền xong thì người làm cái mở nắp chụp, nếu trên đĩa các hột xí ngẫu thể hiện số điểm là “tài” thì người làm cái thắng tiền của những con bạc đặt bên “xỉu”, thua tiền những con bạc đặt bên “tài” và ngược lại. Trường hợp người làm cái lắc ra kết quả mà mặt trên 03 hột xí ngẫu giống nhau thì sẽ được gọi là “cái bão”. Có 02 trường hợp là “bão xỉu” hoặc “bão tài”. “bão xỉu” là trường hợp người làm cái lắc ra kết quả mặt trên của 03 hột xí ngẫu giống nhau, số điểm từ 10 điểm trở xuống, lúc này người làm cái sẽ thắng hết tiền của người đặt cửa “tài” và hòa tiền với người đặt cửa “xỉu”. “bão tài” là trường hợp người làm cái lắc ra kết quả mặt trên của 03 hột xí ngẫu giống nhau, số điểm từ 11 điểm trở lên, lúc này người làm cái sẽ thắng hết tiền của người đặt cửa “xỉu” và hòa tiền với người đặt cửa “tài”. Khi người làm cái thắng “bão” thì số tiền thắng sẽ được chia ra làm đôi, một phần là của người làm cái, phần còn lại là của Trịnh Văn T3, số tiền này được gọi là tiền “xâu” mà người làm cái trả cho T3. Các con bạc tự thỏa thuận mỗi con bạc đặt mỗi ván tối thiểu là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng), tối đa là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng). Người nào muốn làm cái thì gặp T3 hoặc Đặng Nguyễn Mạnh C để được T3 và C sắp ca cho làm cái.

Riêng đối với Võ Văn N, quá trình điều tra, xử lý vụ án trước đây cũng như quá trình phục hồi điều tra đối với N đã xác định rõ hành vi phạm tội của N như sau:

Võ Văn N (tên gọi khác là Út), Hồ Đắc V (tên gọi khác là Cò), Trần Nguyễn Tuấn A1 (tên gọi khác là Ti) có mối quan hệ quen biết với nhau: Ngày 26/7/2018, N đến Nhà hàng P và đem theo 200.000.000 đồng để tham gia đánh bạc. Tại đây, N thuê V1 là người lắc tài xỉu, Tuấn A1 là người hỗ trợ N thu chi tiền thắng, thua cho con bạc trong lúc V1 làm cái, còn N là người giữ tiền. N, V1 và Tuấn A1 cùng nhau làm cái lắc tài xỉu trong khoảng thời gian từ 16 giờ 30 phút đến 18 giờ 30 phút cùng ngày 26/7/2018 cho khoảng 20 đến 30 con bạc. Từ lúc làm cái cho đến khi bị bắt quả tang thì N đã thắng được 90.000.000 đồng. Khi

lực lượng công an ập vào bắt quả tang, N đã ném giỏ xách đựng 290.000.000 đồng tại chiếu bạc rồi bỏ chạy khỏi Nhà hàng tiệc cưới P.

Nhóm đối tượng tham gia đánh bạc tại chiếu bạc của Võ Văn N vào ngày 26/7/2018 đến nay xác định rõ được 10 người, với tổng số tiền sử dụng để đánh bạc tại chiếu bạc là 1.557.100.000 đồng và 8.400 USD (loại đô la Mỹ), cụ thể như sau:

Quảng Văn T4: Ngày 26/7/2018, T4 đến nhà hàng tiệc cưới P để tham gia chơi tài xỉu thắng thua bằng tiền. Khi tham gia đánh bạc, T4 sử dụng 203.000.000 đồng để tham gia đánh bạc do Võ Văn N, Hồ Đắc V và Trần Nguyễn Tuấn A1 làm cái. Khi bị bắt thì T4 thua hết 3.000.000 đồng và bị thu giữ 200.000.000 đồng.

Lương Văn V1: Ngày 26/7/2018, V1 đến nhà hàng tiệc cưới P để tham gia chơi tài xỉu thắng thua bằng tiền. Khi tham gia đánh bạc, V1 sử dụng 120.000.000 đồng để tham gia đánh bạc do Tạ Duy K, Phạm Tiến L2 và nhóm của Võ Văn N, Hồ Đắc V và Trần Nguyễn Tuấn A1 làm cái. Từ lúc chơi đến khi bị bắt thì V1 thua 1.000.000 đồng và bị thu giữ 119.000.000 đồng.

Nguyễn Thanh D: Ngày 26/7/2018, D đến nhà hàng tiệc cưới P để tham gia chơi tài xỉu thắng thua bằng tiền. Khi tham gia đánh bạc D đem theo 81.000.000 đồng để chơi đánh bạc do Phạm Tiến L2 và nhóm của Võ Văn N, Hồ Đắc V và Trần Nguyễn Tuấn A1 làm cái. Khi bị bắt thì Danh không thắng cũng không thua và bị thu giữ 81.000.000 đồng.

Bùi Văn M: Ngày 26/7/2018, M đến nhà hàng tiệc cưới P để tham gia chơi tài xỉu thắng thua bằng tiền. Khi tham gia đánh bạc, M sử dụng 40.000.000 đồng để tham gia đánh bạc do Tạ Duy K và nhóm của Võ Văn N, Hồ Đắc V và Trần Nguyễn Tuấn A1 làm cái. Từ lúc tham gia chơi đến khi bị bắt thì M thắng 37.500.000 đồng và bị thu giữ 77.500.000 đồng.

Nguyễn Duy A2: Ngày 26/7/2018, A2 đến nhà hàng tiệc cưới P để tham gia chơi tài xỉu thắng thua bằng tiền. Khi tham gia đánh bạc, A2 sử dụng 20.000.000 đồng để đánh bạc do Phạm Tiến L2 và nhóm của Võ Văn N, Hồ Đắc V và Trần Nguyễn Tuấn A1 làm cái. Từ lúc tham gia chơi đến khi bị bắt thì A2 đã thua 17.500.000 đồng và bị thu giữ 2.500.000 đồng là tiền sử dụng để đánh bạc và 13.000.000 đồng tiền tư vật A2 để trong xe ô tô.

Hồ Thanh B1: Ngày 26/7/2018, B1 đến nhà hàng tiệc cưới P để tham gia chơi tài xỉu thắng thua bằng tiền. Khi tham gia đánh bạc, B1 sử dụng 12.500.000 đồng để tham gia đánh bạc do Phạm Tiến L2 và nhóm của Võ Văn N, Hồ Đắc V và Trần Nguyễn Tuấn A1 làm cái. Khi bị bắt thì B1 đã thua hết 2.500.000 đồng và bị thu giữ 10.000.000 đồng.

Trương Minh T5: Ngày 26/7/2018, T5 đến nhà hàng tiệc cưới P để tham gia chơi tài xỉu thắng thua bằng tiền. Khi tham gia đánh bạc, T5 sử dụng 10.000.000 đồng để tham gia đánh bạc do Phạm Tiến L2 và nhóm của Võ Văn N, Hồ Đắc V và Trần Nguyễn Tuấn A1 làm cái. Khi bị bắt thì T5 đã thua hết 7.000.000 đồng và bị thu giữ 3.000.000 đồng.

Phạm Huy Hoàng P1: Ngày 26/7/2018, P1 đến nhà hàng tiệc cưới P để tham gia chơi tài xỉu thắng thua bằng tiền. Khi tham gia đánh bạc, Phức sử dụng 9.000.000 đồng để tham gia đánh bạc do Phạm Tiến L2 và nhóm của Võ Văn N, Hồ Đắc V và Trần Nguyễn Tuấn A1 làm cái. Khi bị bắt thì Phức thắng được 1.000.000 đồng và bị thu giữ 10.000.000 đồng.

Bùi Văn T5: Ngày 26/7/2018, Tân đến nhà hàng tiệc cưới P để tham gia chơi tài xỉu thắng thua bằng tiền. Khi tham gia đánh bạc, T5 sử dụng 5.000.000 đồng để tham gia đánh bạc do Phạm Tiến L2 và nhóm của Võ Văn N, Hồ Đắc V và Trần Nguyễn Tuấn A1 làm cái. Khi bị bắt thì T5 đã thua hết 2.000.000 đồng và bị thu giữ 3.000.000 đồng.

Nguyễn Minh T4: Ngày 26/7/2018, Tuấn đến nhà hàng tiệc cưới P để tham gia chơi tài xỉu thắng thua bằng tiền. Khi tham gia đánh bạc, T4 sử dụng 4.700.000 đồng đem theo để đánh bạc do Phạm Tiến L2 và nhóm của Võ Văn N, Hồ Đắc V và Trần Nguyễn Tuấn A1 làm cái. Từ lúc tham gia chơi đến khi bị bắt thì T4 đã thua 200.000 đồng và bị thu giữ 4.500.000 đồng.

Nguyễn Hữu L3: Ngày 26/7/2018, L3 đến nhà hàng tiệc cưới P để tham gia chơi tài xỉu thắng thua bằng tiền. Khi tham gia đánh bạc, L3 sử dụng 1.500.000 đồng để tham gia đánh bạc do Phạm Tiến L2 và nhóm của Võ Văn N, Hồ Đắc V và Trần Nguyễn Tuấn A1 làm cái. Khi bị bắt thì L3 đã thua hết 600.000 đồng và bị thu giữ 900.000 đồng.

Đối với Trịnh Văn T3, Đặng Nguyễn Mạnh C, Đặng Quốc Đ, Lê Thị Bích N1, Ngô Văn Vũ L1, Huỳnh Thái E, Lương Thanh S, Hồ Đắc V, Trần Nguyễn Tuấn A1, Tạ Duy K, Lê Vũ Hồng S1, Nguyễn Duy A2, Nguyễn Minh T4, Nguyễn Thanh D, Phạm Tiến L2, Bùi Văn M, Lương Văn V1, Quảng Văn T4, Trương Minh T5, Phạm Huy Hoàng P1, Bùi Văn T5, Hồ Thanh B1, Nguyễn Hữu L3 cùng những vật chứng được thu giữ trong vụ án đã được xử lý theo Bản án hình sự sơ thẩm số 276/HS-ST ngày 31/12/2019 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 289/2020/HS-ST ngày 09 tháng 12 năm 2020, Tòa án nhân dân thành phố thành phố T, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Võ Văn N phạm tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm

2017). Xử phạt bị cáo Võ Văn N 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/5/2020 đến ngày 01/7/2020.

Áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Phạt bổ sung bị cáo 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo.

Ngày 14/12/2020, bị cáo Võ Văn N kháng cáo xin được hưởng án treo. Tại phiên tòa, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Về thời hạn kháng cáo, đơn kháng cáo của bị cáo Võ Văn N đúng theo thời hạn luật định nên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đưa vụ án ra xem xét theo thủ tục phúc thẩm là đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật. Về nội dung, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Võ Văn N về tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo nhưng bị cáo tham gia đánh bạc với số tiền lớn, sau khi phạm tội đã bỏ trốn, gây khó khăn cho cơ quan tiến hành tố tụng trong xử lý vụ án, bị cáo không đủ điều kiện hưởng án treo theo Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo không tranh luận, trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo chăm sóc cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa như Tòa án cấp sơ thẩm nhận định là đúng.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Võ Văn N khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm nhận định: Ngày 26/7/2018, Võ Văn N cùng nhiều đối tượng khác (Đặng Nguyễn Mạnh C, Hồ Đắc V, Tạ Duy K, Phạm Tiến

L2, Lương Văn V1, Quảng Văn T4, Bùi Văn M, Trần Nguyễn Tuấn A1, Nguyễn Duy A2, Lê Vũ Hồng S1, Nguyễn Thanh D, Nguyễn Minh T4, Bùi Văn T5, Hồ Thanh B1, Phạm Huy Hoàng P1, Trương Minh T5, Nguyễn Hữu L3) có hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức lặc tài xỉu, với tổng số tiền dùng đánh bạc được thu giữ là 1.534.100.000 đồng (một tỷ năm trăm ba mươi bốn triệu một trăm nghìn đồng) và 8.400 USD (tương đương 195.216.000 đồng theo tỷ giá ngày 26/7/2018). Trong đó, Võ Văn N sử dụng 200.000.000 đồng tham gia đánh bạc và thắng được 90.000.000 đồng. Hành vi mà bị cáo N thực hiện đã hội đủ các yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo với tội danh, điều luật như trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo tham gia đánh bạc với số tiền lớn (mang theo 200.000.000 đồng, thắng được 90.000.000 đồng), N còn thuê Hồ Đắc V là người lặc tài xỉu, Trần Nguyễn Tuấn A1 là người hỗ trợ N thu chi tiền thắng, thua cho con bạc trong lúc V1 làm cái, còn N là người giữ tiền. Khi lực lượng công an bắt quả tang, N đã ném giỏ xách đựng 290.000.000 đồng tại chiếu bạc rồi bỏ chạy khỏi Nhà hàng tiệc cưới P, sau đó bỏ trốn và bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an thành phố T ra Quyết định truy nã (số 04 ngày 26/12/2018). Với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 năm tù (đầu khung hình phạt) là không nặng, đã có xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo nhưng không đủ điều kiện để hưởng án treo theo quy định tại khoản 2 Điều 3 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do vậy, kháng cáo của bị cáo là không có cơ sở chấp nhận.

[4] Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[6] Án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Võ Văn N phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Văn N. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 289/2020/HS-ST ngày 09 tháng 12 năm 2020, Tòa án nhân dân thành phố thành phố T, tỉnh Bình Dương:

Tuyên bố bị cáo Võ Văn N phạm tội “Đánh bạc”.

1.1 Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Văn N 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/5/2020 đến ngày 01/7/2020.

1.2 Áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự: Phạt bổ sung bị cáo Võ Văn N 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Võ Văn N phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

3. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố T (2);
- Viện kiểm sát nhân thành phố T;
- Chi cục Thi hành án Dân thành phố T;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Công an thành phố T;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo (1);
- Tổ HCTP (2);
- Lưu: HSVA, Tòa HS, NTS, 14.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Sang